

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MS
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2020/HS-ST
Ngày 24 - 11 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MS - TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Minh Quân

Các hội thẩm nhân dân: Ông Hà Văn Sơ và Ông Nguyễn Đức Việt

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Vân Anh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện MS, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện MS tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện MS, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2020/TLST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2020. Theo Q định đưa vụ án ra xét xử số 11 /2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Phan Văn Q. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh năm 1983. Nơi sinh tại huyện MS tỉnh Sơn La.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tiểu khu A, xã CN, huyện MS, tỉnh Sơn La. Tạm trú: Tiểu khu 1, thị trấn HL, huyện MS, tỉnh Sơn La. Trình độ học vấn: 9/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Chức vụ ĐTĐP: Không. Con ông: Phan Văn T, sinh năm 1959 và bà Lê Thị T1, sinh năm 1960. Bị cáo có vợ là Vũ Thị H, sinh năm 1987. Bị cáo chưa có con.

Tiền án: Không. Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/8/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Chị Vũ Thị H, sinh năm 1987. Địa chỉ: Tiểu khu 1 thị trấn HL, huyện MS, tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

+ Chị Hà Phương A, sinh năm 1992. Địa chỉ: Tiểu khu 2, thị trấn HL, huyện MS, tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 45 phút ngày 07/8/2020, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an huyện MS, tỉnh Sơn La phối hợp với đội Cảnh sát giao thông đường bộ số 2 Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực tiểu khu 1, thị trấn HL, huyện MS, phát hiện Phan Văn Q điều khiển xe mô tô hiệu HONDA VISION biển kiểm soát 29V3- 07933 có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác tiến hành dừng xe kiểm tra, phát hiện túi quần phía trước bên phải Q đang mặc 01 gói giấy bạc trong có chứa 02 viên nén màu hồng trên bề mặt mỗi viên có ký tự “WY” nghi là ma túy tổng hợp; Q khai nhận số viên nén màu hồng trên là hồng phiến của Q (được Vũ Mạnh H sinh năm 1988, trú tại tiểu khu 2, thị trấn HL, huyện MS cho) mục đích tàng trữ để sử dụng. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phan Văn Q.

Quá trình điều tra Phan Văn Q khai nhận:

Khoảng 21 giờ 30 ngày 07/8/2020, bị cáo Q điều khiển xe mô tô hiệu HONDA VISION biển kiểm soát 29V3- 07933 đến nhà Vũ Mạnh H để sửa bếp ga. Sau khi sửa xong bếp, Q ra chỗ để xe mô tô dựng ở sân để đi về thì H cầm 01 gói giấy bạc cho vào túi quần phía trước bên phải Q đang mặc và nói cho Q 02 viên (Q biết đó là 02 viên hồng phiến). Sau đó, Q điều khiển xe đến khu vực tiểu khu 1, thị trấn HL, huyện MS bị phát hiện bắt quả tang.

Cùng ngày cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện MS thi hành lệnh khám xét thân cấp nời ở, đồ vật đối với Vũ Mạnh H, sinh năm 1988, trú tại tiểu khu 2 thị trấn HL, huyện MS, tỉnh Sơn La, đã thu giữ 02 gói ni lon màu trắng (loại có díp khóa) bên trong mỗi gói đều có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy đá; 01 chiếc túi màu trắng có in chữ “JADIOR”

Vật chứng thu giữ của Phan Văn Q:

01 gói giấy bạc trong chứa 02 viên nén màu hồng trên bề mặt mỗi viên có ký tự “WY”.

01 xe mô tô hiệu HON DA VISION biển kiểm soát 29V3- 07933.

Vật chứng thu giữ của Vũ Mạnh Hùng:

02 gói ni lon màu trắng (loại có díp khóa) bên trong mỗi gói đều có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy đá.

01 chiếc túi màu trắng có in chữ “JADIOR”

Ngày 08/8/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện MS, phối hợp với Phòng PC09 Công an tỉnh Sơn La tiến hành bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng thu giữ của Phan Văn Q, lấy mẫu trưng cầu giám định, kết quả.

02 viên nén màu hồng trên bề mặt mỗi viên đều có ký tự “WY” trong gói giấy bạc có khối lượng 0,19gam, lấy 0,09 gam làm mẫu giám định ký hiệu M1.

Cân tịnh vật chứng thu khi khám xét chỗ ở của Vũ Mạnh H

Khối lượng tinh thể màu trắng thu giữ trong gói ni lon thứ nhất là 0,07 gam lấy 0,02 gam làm mẫu giám định ký hiệu M2.

Khối lượng tinh thể màu trắng thu giữ trong gói ni lon thứ hai là 0,11 gam lấy 0,03 gam làm mẫu giám định ký hiệu M3.

Ngày 08 tháng 8 năm 2020 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện MS ra Q định trưng cầu giám định ma túy số: 1068/QĐCGĐ đối với mẫu ký hiệu M1; M2; M3 có phải là ma túy không, là loại ma túy gì, có trọng lượng là bao nhiêu.

Tại bản kết luận giám định số: 1296/KLMT ngày 10/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

-mẫu gửi giám định ký hiệu M1, là ma túy; Loại Methamphetamine.

khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,09 gam.

-mẫu gửi giám định ký hiệu M2; M3 không phải là ma túy;.

khối lượng của các mẫu gửi giám định là M2=0,02 gam. M3=0,03 gam

- Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,19 gam; Loại Methamphetamine.

Tại phiên toà, bị cáo Phan Văn Q đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bản cáo trạng số: 99/CT-VKSMS ngày 10/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện MS đã truy tố bị cáo Phan Văn Q về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Sau khi kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát trình bày bản luận tội đối với bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo Cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): Tuyên bố bị cáo Phan Văn Q phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Phan Văn Q từ 12 đến 16 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư bên trong chứa Vở phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, mảnh giấy bọc gói ma túy ban đầu; 0,1gam Methamphetamine; 0,13gam tinh thể màu trắng.

Trả lại 01 túy màu trắng in chữ “JADIOR” cho chị Hà Phương A.

Trả lại 01 xe mô tô hiệu HONDA VISION biển kiểm soát 29V3- 07933 cho chủ sở hữu là chị Vũ Thị H.

- Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 21, Điều 23 Nghị Q số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn,

giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Pháp luật.

Bị cáo tự bào chữa: Nhất trí với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi, Q định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện MS, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện MS, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Q định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Q định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Phan Văn Q thừa nhận:

Hồi 21 giờ 45 phút ngày 07/8/2020 Phan Văn Q đã thực hiện hành vi cất giữ trái phép 02 (hai) viên Methamphetamine có khối lượng 0,19 gam, mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang cùng vật chứng.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra được chứng minh như sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Vật chứng thu giữ trong vụ án; Thông báo kết quả giám định và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Phan Văn Q đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt. Bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức hành vi tàng trữ trái chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào cũng là phạm tội. Do bị cáo nghiện ma túy nên bị cáo đã có hành vi tàng trữ ma túy để sử dụng dần cho bản thân. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương thuộc loại tội phạm nghiêm trọng. Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để trừng trị, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không có.

Tình tiết giảm nhẹ, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải. Nên cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ biên bản xác minh tài sản của Cơ quan điều tra, bị cáo không có tài sản gì có giá trị. Xét thấy bị cáo không có điều kiện thi hành hình phạt bổ sung. Do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo

[6] Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- 01 phong bì niêm phong dán kín. Bên trong có chứa: Vỏ phong bì niêm phong phong vật chứng ban đầu, mảnh giấy bạc gói ma túy ban đầu; 0,1gam Methamphetamine; 0,13gam tinh thể màu trắng. Đây là vật nhà nước độc quyền quản lý và cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 túy màu trắng in chữ “JADIOR” khi khám xét tại nhà ở của Vũ Mạnh H Cơ quan điều tra có thu giữ. Trong quá trình điều tra đã xác định được chiếc túi trên là của chị Hà Phương A không liên quan đến việc tàng trữ ma túy của bị cáo Phan Văn Q và chị Hà Phương A có nguyện vọng muốn xin lại tài sản. Nên cần trả lại cho chị Hà Phương A.

- Đối với xe mô tô hiệu HONDA VISION biển kiểm soát 29V3- 07933, xe đã qua sử dụng, đăng ký xe mang tên chị Vũ Thị H. Việc bị cáo Q sử dụng chiếc xe máy khi phạm tội, chị H không biết và có đơn xin lại tài sản trên vì là phương tiện đi lại duy nhất của gia đình nên cần trả lại cho chị Vũ Thị H chiếc xe mô tô hiệu HONDA VISION biển kiểm soát 29V3- 07933.

[7] Về nguồn gốc ma túy Phan Văn Q khai được Vũ Mạnh H trú tại tiểu khu 2 thị trấn HL, huyện MS cho bị cáo Q. Việc H cho Q số ma túy trên không có ai biết, chứng kiến. Qua điều tra, xác minh và đối chất Vũ Mạnh H không thừa nhận là đã cho bị cáo Phan Văn Q 02 viên ma túy. Vì vậy không có căn để xử lý đối với Vũ Mạnh H. Nên bị cáo Phan Văn Q phải chịu trách nhiệm về số ma túy mà bị cáo đã tàng trữ.

[8] Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 21, Điều 23 Nghị Q số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Pháp luật.

Vì các lẽ trên,

Q ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Phan Văn Q phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Phan Văn Q 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 08/8/2020.

Không phạt bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa: Vỏ phong bì niêm phong phong vật chứng ban đầu, mảnh giấy bạc gói ma túy ban đầu; 0,1gam Methamphetamine có ký hiệu T1; 0,13gam tinh thể màu trắng có ký hiệu M2, M3.

- Trả lại cho chị Hà Phương A 01 túi màu trắng in chữ “JADIOR.

- Trả lại cho chị Vũ Thị H 01 xe mô tô hiệu HONDA VISION gắn biển kiểm soát: 29V3 – 07933, số khung 3306CY174547, số máy F33F-0174648, xe đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/11/2020 giữa Công an huyện MS và Chi cục Thi hành án dân sự huyện MS).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị Q số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về Án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phan Văn Q phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND huyện MS;
- Công an huyện MS;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS huyện MS;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Minh Quân